

Phụ lục III
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /01/2025
của UBND tỉnh Nam Định)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã chất thải	Khối lượng phát sinh (kg/năm)	Ký hiệu phân loại
1	Bóng đèn huỳnh quang thải và các loại thủy tinh hoạt tính thải	Rắn	16 01 06	07	NH
2	Ấc quy, pin thải khô	Rắn	16 01 12	80	NH
3	Giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại	Rắn	18 02 01	50	KS
4	Dầu thải các loại	Lỏng	17 02 03	800	NH
5	Bộ lọc dầu	Rắn	15 01 02	35	NH
6	Bao bì cứng thải bằng kim loại	Rắn	18 01 02	20	KS
7	Bao bì cứng thải bằng nhựa	Rắn	18 01 03	20	KS
8	Bã lọc, cặn sơn	Rắn	19 10 02	20	KS
9	Nước thải từ quá trình rửa máy, rửa thiết bị làm mát	Lỏng	15 02 12	300	KS
10	Bùn thải có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý nước thải công nghiệp	Bùn	12 06 05	75	KS
11	Các thiết bị linh kiện điện tử thải	Rắn	15 01 09	40	NH
12	Than hoạt tính đã qua sử dụng từ hệ thống xử lý khí thải	Rắn	12 01 04	30	NH
	Tổng số			1.477	

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng 398 kg/tháng, bao gồm: Bao bì, bìa carton, túi nilon thải khoảng 250 kg/tháng; sản phẩm lỗi hỏng khoảng 22 kg/tháng; phụ tùng hỏng khoảng 120 kg/tháng; bùn thải từ bể tự hoại khoảng 06 kg/tháng.

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 160 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy

vụn, vỏ chai, thức ăn thừa, vỏ trái cây, vỏ đồ hộp,...

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

- Chủ dự án bố trí 11 thùng chứa có thể tích 20 - 150 lít/thùng, được dán nhãn tên, mã CTNH từng loại riêng biệt.

- Đối với bùn thải chứa thành phần nguy hại lưu giữ tại bể chứa bùn và thuê đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, xử lý theo quy định.

2.1.2. Kho/khu vực lưu chứa trong nhà

- Chủ dự án thu gom và lưu chứa tại kho chứa CTNH dạng container diện tích 12,2 m² phía Đông Nam dự án (container chia ngăn các kho bằng vách ngăn vật liệu nhôm chống cháy). Kho kín có mái che, có cửa khóa, có biển báo, biển cảnh báo CTNH, có vật liệu hấp thụ (cát khô), thiết bị phòng cháy chữa cháy (PCCC) và xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, rơi vãi.

- Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTR công nghiệp thông thường

2.2.1. Thiết bị lưu chứa

- Đối với các loại chất thải sinh hoạt có thể tái chế như vỏ lon, palet thải, bì nilon, bì carton, ... được thu gom, phân loại lưu chứa trong kho chứa chất thải rắn công nghiệp thông thường (trong container) có diện tích 10,2 m² phía Đông Nam dự án, được thiết kế đảm bảo che nắng, che mưa, nền chống thấm, đảm bảo theo quy định và bán tận thu.

- Đối với các xe sửa chữa, sau khi thay thế phụ tùng, phụ tùng hỏng: Chủ dự án trả lại cho khách hàng.

- Chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và vận chuyển xử lý theo quy định.

2.2.2. Kho/khu vực lưu chứa

Chủ dự án bố trí kho chứa chất thải rắn thông thường có diện tích 10,2 m² trong container tại phía Đông Nam của dự án.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

2.3.1. Thiết bị lưu chứa

- Chủ dự án dự kiến bố trí khoảng 20 thùng có nắp đậy với thể tích từ 40 lít để thu gom rác thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của dự án.

- Đối với các loại chất thải không thể tái chế sẽ được thu gom, tập kết vào kho chứa rác thải sinh hoạt trong container có diện tích 7,32 m² tại phía Đông Nam dự án.

2.3.2. Kho/khu vực lưu chứa

- Đối với các loại chất thải sinh hoạt có thể tái chế như bao bì giấy, nilon, vỏ lon, vỏ hộp, chai lọ,... được thu gom vào bao và lưu chứa trong kho chứa chất thải rắn sinh hoạt có diện tích 7,32 m² trong container tại phía Đông Nam dự án (container chia ngăn các kho chất thải nguy hại, chất thải rắn sản xuất, chất thải sinh hoạt bằng vách ngăn vật liệu nhôm, panel chống cháy).

- Đối với các loại chất thải không thể tái chế sẽ được thu gom, tập kết vào các thùng chứa rác thải có nắp đậy thể tích từ 10 - 80 lít/thùng, sau đó nhân viên vệ sinh vận chuyển về 01 thùng chứa rác thải có thể tích khoảng 12 m³ do đơn vị thu gom rác thải cung cấp đặt tại kho chứa rác sinh hoạt phía Đông Nam dự án. Định kỳ 02 lần/tuần đơn vị thu gom rác thải vận chuyển cả thùng chứa rác 12 m³ đưa đi xử lý theo quy định và đặt 01 thùng chứa rác có thể tích 12 m³ mới để lưu chứa chất thải sinh hoạt phát sinh từ dự án.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH trong trung tâm thương mại.

- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ chất thải nguy hại theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để chất thải nguy hại có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.

- Bố trí thiết bị dụng cụ phòng cháy chữa cháy, vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và vận chuyển, xử lý theo quy định.

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

- Đối với các công trình hiện trạng của dự án đã được phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy tại văn bản số 128/TD-PCCC ngày 14/9/2021 và văn bản số 67/TD-PCCC ngày 28/11/2024. Đối với các hạng mục công trình xây mới, Chủ dự án sẽ xây dựng bổ sung thiết kế PCCC trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thi công xây lắp hệ thống PCCC bổ sung.

- Trang bị hệ thống báo cháy, các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (máy bơm nước, vòi xịt nước, bình CO₂, bình bột hoá chất,...) cũng như các tiêu lệnh chữa cháy bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ nhìn, thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy.

- Diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy theo phương án đã được xây dựng và ban hành./.